

Bản án số: 447/2017/HSPT

Ngày: 28/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huân
2. Bà Quách Thanh Bình

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý 370/2017/HSPT, ngày 06/7/2017 đối với các bị cáo Nguyễn T, Nguyễn Q do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự số 90/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Q** (tên gọi khác : Gái); sinh năm 1980; tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 6/12; con ông N và bà T; bị cáo có vợ là bà H ; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án: 01 tiền án, ngày 7/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 152/2014/HSST), ngày 09/5/2016 chấp hành xong về địa phương; tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 17/01/2017; có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn T** (tên gọi khác: Bì); giới tính: nam; sinh năm 1998; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Đ và bà V; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 17/01/2017; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 17/01/2017 Công an Huyện Củ Chi bắt quả tang Nguyễn T đang bán 01 gói ma túy cho người nghiện tên Nguyễn Cao Kiệt với giá 200.000 đồng, thu giữ toàn bộ vật chứng. Qua giám định gói chất bột màu trắng thu được của Kiệt là chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0738 gram loại Methamphetamine. Bị cáo T khai vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/01/2017 bị cáo được Nguyễn Thế Quang yêu cầu lấy bán cho Nguyễn Cao Kiệt 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày bị cáo Q yêu cầu T lấy tiếp 01 gói ma túy để bán cho Kiệt với giá 200.000 đồng. Lúc đang giao nhận ma túy và tiền giữa Triệu và Kiệt thì bị Công an huyện Củ Chi phát hiện bắt quả tang tại địa điểm nhà của bị cáo Q ở : Ấp Đ, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa các bị cáo Q, T đều khai nhận các bị cáo là người nghiện ma túy, trước đó, Quang liên lạc và mua của một người tên Tùng không rõ lai lịch 01 gói chất ma túy với giá 700.000 đồng về phân nhỏ thành 04 tép, Quang, Triệu đã lấy 02 tép sử dụng còn lại 02 tép Q nhờ T lấy bán cho Kiệt, 02 lần, mỗi lần 01 tép, ngoài hai lần nêu trên thì không bán thêm một lần nào nữa.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 90/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Q, Nguyễn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung một số điều năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Q: 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung một số điều năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn T: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 31/5/2017 các bị cáo Nguyễn Q, Nguyễn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Q, Nguyễn T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu, kết luận đối với vụ án: Với các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy, bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn T không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, các bị cáo.

XÉT THẤY:

Vào khoảng 21 giờ ngày 17/01/2017, Công an huyện Củ Chi bắt quả tang Nguyễn T đang bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Cao Kiệt, qua điều tra xác định vào lúc 12 giờ 30 phút bị cáo T còn có hành vi bán 01 tép cho Kiệt là người nghiện. Tại cơ quan điều tra Nguyễn T khai bán 02 lần cho Kiệt, số ma túy bán cho Kiệt là do Nguyễn Q yêu cầu T giao cho Kiệt. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định Nguyễn Q và Nguyễn T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là mua bán nhiều lần được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Q, Nguyễn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Q có cha là thương binh, bà ngoại là Bà mẹ Việt Nam anh hùng để áp dụng khoản 2 Điều 46. Tuy nhiên bị cáo Q có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm thuộc trường hợp được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Quang 08 (tám) năm tù là thỏa đáng. Bị cáo Nguyễn T chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, cấp sơ thẩm đã phạt Nguyễn T 07 năm 06 tháng tù là thỏa đáng.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Q, Nguyễn T không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và không cung cấp tài liệu nào mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do vậy, có không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Q, Nguyễn T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Q, Nguyễn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Q: 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2017.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn T: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2017.

Các bị cáo Nguyễn Q, Nguyễn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|-----|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - TAND cấp cao tại Tp. HCM | (1) |
| - VKSND TP. HCM; | (3) |
| - Tòa án nhân dân huyện Củ Chi; | (1) |
| - P. PC 53 - CATP; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Chi Cục THA huyện Củ Chi; | (1) |
| - VKSND huyện Củ Chi; | (2) |
| - Công an huyện Củ Chi; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu: THS, hồ sơ, VT (21). | (6) |

Trần Minh Châu